

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Thuê dịch vụ quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026.

- Dự toán mua sắm: Thuê dịch vụ quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026.

- Chủ đầu tư: Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư tỉnh Ninh Bình

- Nguồn vốn (hoặc phương thức thu xếp vốn): Từ nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế năm 2026.

- Thời gian thực hiện dịch vụ: 200 ngày.

- Giá gói thầu: 1.532.550.000 đồng. Trong đó chi phí Dự phòng quan trắc đột xuất (khi thời tiết bất thường hoặc có yêu cầu) là 108.497.520 đồng.

Đây là phần chi phí được dùng trong trường hợp quan trắc đột xuất, vì vậy khi chào thầu yêu cầu nhà thầu giữ nguyên phần chi phí dự phòng là 108.497.520 đồng.

- Địa điểm thực hiện dự kiến:

TT	Địa điểm quan trắc	Tần suất quan trắc	Tổng cộng
I	Nhóm 1: Thông số môi trường phục vụ tôm nuôi nước lợ		192
1	- Cống CT2 - xã Bình Minh	2-3 lần/tháng	16
2	- Cống CT4 - xã Kim Đông	2-3 lần/tháng	16
3	- Cống CT6 - xã Kim Đông	2-3 lần/tháng	16
4	- Cống cấp thôn Hải Phong - xã Giao Ninh	2-3 lần/tháng	16
5	- Cống Tây Cồn Tàu – xã Giao Ninh	2-3 lần/tháng	16
6	- Cống Thanh Niên - xã Giao Bình.	2-3 lần/tháng	16
7	- Khu cống Hoàn Đông - xã Giao Minh	2-3 lần/tháng	16
8	- Cống ông Định, thôn 5, xã Giao Minh	2-3 lần/tháng	16
9	- Cống cấp xóm Tây Tiến - xã Hải Xuân	2-3 lần/tháng	16
10	- Cống số 4 thôn Trung Châu- xã Hải Tiến	2-3 lần/tháng	16

11	- Cống An Hoá, xóm Hợp Thành - xã Hải Quang	2-3 lần/tháng	16
12	- Cống Thanh Hương - xã Quý Nhất	2-3 lần/tháng	16
II	Nhóm 2: Thuốc BVTV, kim loại nặng		69
1	- Cống CT2 - xã Bình Minh	3 lần/năm	3
2	- Cống CT4 - xã Kim Đông	3 lần/năm	3
3	- Cống CT6 - xã Kim Đông	3 lần/năm	3
4	- Cống cấp thôn Hải Phong - xã Giao Ninh	3 lần/năm	3
5	- Cống Tây Cồn Tàu – xã Giao Ninh	3 lần/năm	3
6	- Cống Thanh Niên - xã Giao Bình.	3 lần/năm	3
7	- Khu cống Hoàn Đông - xã Giao Minh	3 lần/năm	3
8	- Cống ông Định, thôn 5, xã Giao Minh	3 lần/năm	3
9	- Cống cấp xóm Tây Tiến - xã Hải Xuân	3 lần/năm	3
10	- Cống số 4 thôn Trung Châu- xã Hải Tiến	3 lần/năm	3
11	- Cống An Hoá, xóm Hợp Thành - xã Hải Quang	3 lần/năm	3
12	- Cống Thanh Hương - xã Quý Nhất	3 lần/năm	3
13	- Vùng nuôi ngao cầu Cồn Nổi – xã Kim Đông	3 lần/năm	3
14	- Vùng nuôi ngao Cồn Nổi – xã Kim Đông	3 lần/năm	3
15	- Vùng nuôi ngao Cồn Nổi xã Giao Phúc	3 lần/năm	3
16	- Vùng nuôi ngao xã Rạng Đông	3 lần/năm	3
17	- Thôn Thần Thiệu xã Gia Vân	3 lần/năm	3
18	- Thôn Hữu Thường xã Gia Phong	3 lần/năm	3
19	- Thôn Đồng Chùa xã Gia Viễn	3 lần/năm	3
20	- Vùng nuôi cá lúa thôn Hữu Thường xã Thanh Sơn	3 lần/năm	3
21	- Cống số 6 đội 2 Công ty TNHH MTV NN Bạch Long (vùng nuôi cá nước ngọt xã Giao Bình)	3 lần/năm	3
22	Thôn Yên Mỹ, phường Duy Tiên,	3 lần/năm	3

23	Thôn Phong Thái, xã Ninh Cường	3 lần/năm	3
III	Nhóm 3: Thông số môi trường giám sát ao đại diện		176
1	Xã Bình Minh	2-3 lần/tháng	16
2	Xã Kim Đông	2-3 lần/tháng	16
3	Xã Giao Ninh	2-3 lần/tháng	32
4	Xã Giao Bình	2-3 lần/tháng	16
5	Xã Giao Minh	2-3 lần/tháng	32
6	Xã Hải Xuân	2-3 lần/tháng	16
7	Xã Hải Tiến	2-3 lần/tháng	16
8	Xã Hải Quang	2-3 lần/tháng	16
9	Xã Quỳ Nhất	2-3 lần/tháng	16
IV	Nhóm 4: Thông số môi trường phục vụ nuôi ngao		64
1	Cầu Cồn Nổi – xã Kim Đông	2-3 lần/tháng	16
2	Cồn Nổi – xã Kim Đông	2-3 lần/tháng	16
3	Cồn Nổi - xã Giao Phúc	2-3 lần/tháng	16
4	Xã Rạng Đông	2-3 lần/tháng	16
V	Nhóm 5: Thông số môi trường phục vụ nuôi cá nước ngọt tập trung, cá nuôi lồng bè nước ngọt		112
1	Thôn Thần Thiệu xã Gia Vân	2-3 lần/tháng	16
2	Xóm An Ninh xã Gia Phong	2-3 lần/tháng	16
3	Thôn Đồng Chùa xã Gia Viễn	2-3 lần/tháng	16
4	Thôn Hữu Thường xã Thanh Sơn	2-3 lần/tháng	16
5	- Cống số 6 đội 2 Công ty TNHH MTV NN Bạch Long (vùng nuôi cá nước ngọt xã Giao Bình)	2-3 lần/tháng	16
6	Thôn Yên Mỹ, phường Duy Tiên,	2-3 lần/tháng	16
7	Thôn Phong Thái, xã Ninh Cường	2-3 lần/tháng	16
	Tổng cộng		613

2. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

STT	Thông số quan trắc	Số lần quan trắc
I	Quan trắc định kỳ	
1	Nhóm 1: Thông số môi trường phục vụ tôm nuôi nước lợ	192
	DO	
	Độ mặn	
	pH	
	N-NH ₄ ⁺	
	N-NO ₂ ⁻	
	P-PO ₄ ³⁻	
	H ₂ S	
	Độ kiềm	
	TSS	
	Coliform	
	Vibrio tổng số (mẫu nước)	
2	Nhóm 2: Thông số thuốc BVTV, kim loại nặng	69
	Thuốc BVTV	
	Hg	
	Pb	
	As	
	Cd	
3	Nhóm 3: Thông số môi trường giám sát ao đại diện	176
	DO	
	pH	
	Độ mặn	
	Độ kiềm	
	N-NH ₄ ⁺	
	N-NO ₂ ⁻	
	P-PO ₄ ³⁻	
	H ₂ S	
	TSS	
	COD	

	Vibrio tổng số (mẫu nước)	
4	Nhóm 4: Thông số môi trường phục vụ nuôi ngao	64
	pH	
	Độ mặn	
	N-NH ₄ ⁺	
	N-NO ₂ ⁻	
	P-PO ₄ ³⁻	
	H ₂ S	
	TSS	
	Mật độ và thành phần tảo độc	
	Vibrio tổng số	
5	Nhóm 5: Thông số môi trường phục vụ nuôi cá nước ngọt, cá nuôi lồng bè nước ngọt	112
	DO	
	pH	
	N-NH ₄ ⁺	
	N-NO ₂ ⁻	
	P-PO ₄ ³⁻	
	COD	
	H ₂ S	
	TSS	
	Mật độ và thành phần tảo độc	
	Aeromonas tổng số	
II	Dự phòng quan trắc đột xuất (khi thời tiết bất thường hoặc có yêu cầu)	

3. Yêu cầu khác:

- Không quá 03 (ba) ngày trả kết quả sơ bộ tính từ ngày kết thúc lấy mẫu/nhận mẫu và không quá 07 (bảy) ngày trả kết quả phân tích chi tiết.

- Bản tin kết quả quan trắc kèm theo đánh giá kết quả phân tích, kết quả đánh giá chất lượng nước nuôi trồng thủy sản AWQI theo hướng dẫn của Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các khuyến cáo tương ứng.

- Hồ sơ được giao nhận bằng đường bưu điện hoặc giao trực tiếp.

- Thông số Thuốc BVTV theo nhóm Clo hữu cơ. Khi trả kết quả phân tích thì theo từng cấu tử. Nhà thầu thực hiện phân tích và báo cáo kết quả riêng cho

từng cấu tử thuộc nhóm thuốc bảo vệ thực vật gốc clo hữu cơ, bao gồm: Aldrin; Lindane; Dieldrin; tổng DDT; Heptachlor và Heptachlorepoxyde.

Nhà thầu nộp cùng E-HSDT bản trình bày về giải pháp và phương pháp luận để thực hiện dịch vụ phi tư vấn theo mẫu dưới đây:

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.